

NGHỊ QUYẾT
Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Trên cơ sở Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023, với nội dung cụ thể như sau:

Tổng số vốn đầu tư công dự kiến kế hoạch năm 2023 là 4.048,302 tỷ đồng (Bốn nghìn không trăm bốn mươi tám tỷ, ba trăm lẻ hai triệu đồng), bao gồm:

1. Nguồn vốn ngân sách tỉnh: 2.203,736 tỷ đồng, trong đó:
 - Vốn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (NSĐP): 626,541 tỷ đồng.
 - Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất (SĐĐ): 180 tỷ đồng.
 - Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết (XSKT): 1.350 tỷ đồng.

- Nguồn bội chi ngân sách địa phương (vốn nước ngoài tỉnh vay lại của Chính phủ): 47,195 tỷ đồng.

2. Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 1.844,566 tỷ đồng, trong đó:

2.1. Vốn trong nước: 1.741,273 tỷ đồng, gồm:

- Vốn NSTW hỗ trợ có mục tiêu đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.294,901 tỷ đồng.

- Vốn NSTW hỗ trợ có mục tiêu đầu tư các dự án trọng điểm, dự án có tính liên kết vùng: 220 tỷ đồng.

- Vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia: 226,372 tỷ đồng, gồm:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 148,29 tỷ đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 3,035 tỷ đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 75,047 tỷ đồng.

2.2. Vốn nước ngoài: 103,293 tỷ đồng.

(Kèm theo Phụ lục số I, II, III và IV)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2022./. KW

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: KH và ĐT, TC;
- Ban Công tác đại biểu - UBND tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: KH và ĐT, TC, KBNN, Cục thuế, Cục Thống kê tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Hội đồng PBGDPL - Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái